

Số: 539 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Phương án số 01-PA/TU, ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các tổ chức đảng và điều chỉnh, bổ sung Phương án số 01-PA/TU, ngày 26/12/2024 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Theo Tờ trình số 42-TTr/BCSD ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về các Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thuộc diện hợp nhất, sáp nhập, chuyển chức năng nhiệm vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 850/SNN-VP ngày 20 tháng 02 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 07/SNV-TCBC-CCVC ngày 21 tháng 02 năm 2025.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Lãnh đạo Sở: có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.
2. Các phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở:
 - a) Văn phòng Sở;
 - b) Thanh tra Sở;
 - c) Phòng Phát triển nông thôn và Khoa học công nghệ;
 - d) Phòng Kế hoạch – Tài chính;
 - đ) Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám.
3. Cơ quan hành chính trực thuộc
 - a) Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo;
 - b) Chi cục Thủy lợi, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu;
 - c) Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường;
 - d) Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Khánh Hòa;
 - đ) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Khánh Hòa;
 - e) Chi cục Kiểm lâm tỉnh Khánh Hòa;
 - g) Chi cục Quản lý đất đai.
4. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:
 - a) Ban quản lý Rừng phòng hộ Bắc Khánh Hòa;
 - b) Ban quản lý Rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa;
 - c) Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà;
 - d) Trung tâm Công nghệ thông tin nông nghiệp và môi trường;
 - đ) Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa;
 - e) Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa;
 - g) Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông;
 - h) Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;
 - i) Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản Khánh Hòa;
5. Đơn vị đặc thù: Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm tình hình và yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, Giám đốc Sở Nông

ng nghiệp và Môi trường đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định) việc thành lập mới, chia tách, sáp nhập, giải thể đơn vị thuộc và trực thuộc theo quy định pháp luật, nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước theo chuyên ngành.

Các cơ quan hành chính (quy định tại Khoản 3 Điều này), các đơn vị sự nghiệp (quy định tại Khoản 4 Điều này) và đơn vị đặc thù (quy định tại Khoản 5 Điều này) được xác định là tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tạm giao biên chế công chức, số lượng ngày làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường sau khi sắp xếp, cụ thể:

1. Biên chế công chức: 348 biên chế (trong đó gồm 63 biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường, 282 biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và 03 biên chế của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội);

2. Số lượng người làm việc: 340 chỉ tiêu (trong đó gồm 283 chỉ tiêu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và 57 chỉ tiêu của Sở Tài nguyên và Môi trường). Trong đó:

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 320 chỉ tiêu (trong đó gồm 281 chỉ tiêu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và 39 chỉ tiêu của Sở Tài nguyên và Môi trường).

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 20 chỉ tiêu (trong đó gồm 02 chỉ tiêu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và 18 chỉ tiêu của Sở Tài nguyên và Môi trường).

Điều 3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự các tổ chức thuộc Sở bảo đảm đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành.

2. Ban hành Quy chế làm việc của Sở; Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo quy định; chỉ đạo việc xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các quy chế quản lý, điều hành theo quy định hiện hành.

3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quy chế tổ chức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo quy định.

4. Quyết định sắp xếp, phân bổ biên chế, bố trí nhân sự trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động, nằm trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt theo đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành và đồng bộ với cơ cấu tổ chức mới; đảm bảo số lượng biên chế, số người làm việc tối thiểu và nhân sự cấp phó các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo quy định.



5. Triển khai rà soát, xây dựng vị trí việc làm và kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định).

6. Xây dựng phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- TT Công báo và Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, HP, HT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân